

3. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, vật nuôi gắn liền với đất thu hồi.

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Mật độ	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Hoa ly có hoa, mật độ 20 cây/m2 trồng trên diện tích 79,8 m2:	cây	1.596	21.000	20 cây/m2	100%	33.516.000	
Tổng tiền (3):							33.516.000	

4. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác

Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác		Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đ)	Ghi chú
STT	1	2	3	4	5	6 = 3x4x5	7
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi thu hồi đất nông nghiệp (bằng 5 lần giá đất nông nghiệp): 201.600đ/m2 * 5 lần = 1.008.000đ/m2.	m2	79,8	1.008.000	100%	80.438.400	
2	Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất khi thu hồi đất nông nghiệp từ 30% đến 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng:	Khẩu					Tỷ lệ thu hồi đất 8%. Không đủ điều kiện hỗ trợ.
3	Thường tiền độ bàn giao mặt bằng 3.000đ/m2 nhưng tối đa không quá 3.000.000đ/chủ sử dụng đất	m2	79,8	3.000	100%	-	Sẽ phê duyệt sau khi hộ gia đình bàn giao mặt bằng
Tổng tiền: (4)						80.438.400	

5. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ (1+2+3+4): 130.042.080 đồng
Bằng Chữ: Một trăm ba mươi triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn, không trăm tám mươi đồng.

Bắc Từ Liêm, ngày tháng năm 2024
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thường Sơn